

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST

Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Huỳnh Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Văn Tỉnh.**

2/ Ông **Bùi Văn Triệu.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hùng Thắm** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thu Uyên - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

TRỊNH HỒNG T – sinh năm: 1982; Trú tại: Tổ H, ấp TS, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: ấp ĐAA, xã ĐT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; con ông: Trịnh Hùng M0, sinh năm 1954 (chết) và bà: Nguyễn Thị M1, sinh năm 1952.

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ ngày 23/4/2017 đến ngày 26/4/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Phan Minh T2, sinh năm 1982

Trú tại: Khu vực M, phường LH, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

2/ Trần Hoàng S2, sinh năm 1985

Trú tại: ấp XVC, xã HL, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

3/ Trịnh Thị A2, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Trú tại: ấp TB 2, xã LM, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trịnh Hồng T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 23/04/2017, trên tuyến dân cư **vượt lũ** thuộc ấp ĐAA, xã ĐT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang, Công an thị xã Ngã Bảy kết hợp với Công an xã ĐT bắt quả tang Trịnh Hồng T đang vận chuyển trái phép chất ma túy bằng phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 60FP – 1043. Tang vật thu giữ 03 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng đục mà T cất **giấu trong cốp** xe, nghi là ma túy (heroin) và các tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra T khai nhận: vào khoảng 7 giờ ngày 23/4/2017 T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60FP – 1043 từ nhà thuộc ấp ĐAA, xã ĐT, thị xã NB đến thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (không nhớ địa chỉ cụ thể), mua 02 cục ma túy (heroin) được gói trong tờ giấy bạc của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), với số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng). Sau đó, T điều khiển xe trở về nhà, trên đường đi T ghé vào một quán cà phê (không nhớ địa chỉ), T vào nhà vệ sinh và lấy 01 cục ma túy vừa mua chia ra làm hai cục nhỏ để sử dụng (tiêm chích vào mạch máu) nhưng không hết, phần còn lại T dùng giấy bạc gói lại thành 02 cục và cất giấu chung với cục ma túy chưa sử dụng trong cốp xe, và tiếp tục điều khiển xe về nhà, khi về đến khu dân cư vượt lũ thuộc ấp ĐAA, xã ĐT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang thì bị bắt quả tang và thu giữ các tang vật có liên quan. Đối với số ma túy trên T mua về với mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện cùng sử dụng, mỗi tép ma túy bán giá 100.000đ (một trăm ngàn đồng) thì T hưởng lợi được 50.000đ (năm chục ngàn đồng). Trước đó, T đã từng đến thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long mua ma túy của người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng và bán lại cho 02 đối tượng nghiện là Trần Hoàng S2 (S2 theo), SN: 1985, ĐKTT: ấp XVC, xã HL, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang và Phan Minh T2 (Đen đại bàng) SN: 1982, ĐKTT: Khu vực M, phường LH, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang. Cụ thể từ ngày 07/04/2017 đến ngày 22/04/2017 T đã bán ma túy cho T2 03 lần và S2 02 lần như sau:

Lần 1, 2: Vào khoảng 10 giờ ngày 07/04/2017 và ngày 10/4/2017, S2 điện thoại đến số 0973.729.027 của T hỏi mua mỗi lần 01 tép ma túy (heroin) với giá 100.000đ/

tép (một trăm ngàn đồng), và hẹn địa điểm giao ma túy là cổng chào khu vượt lũ thuộc ấp ĐAA, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60FP – 1043 đến điểm hẹn giao ma túy cho S2 và tổng cộng S2 đã trả cho T 02 lần là 200.000đ.

Lần 3, 4, 5: Vào khoảng 08 – 09 giờ các ngày 18/04/2017, ngày 20/04/2017, ngày 22/04/2017 T2 điện thoại đến số 0973.729.027 của T để hỏi mua mỗi lần 01 tép ma túy (heroin) với giá 100.000đ (một trăm ngàn đồng)/ tép, và hẹn địa điểm giao ma túy là trước cổng nhà máy đường Phụng Hiệp thuộc khu vực 5, phường Hiệp Thành, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60FP – 1043 đến điểm hẹn giao ma túy cho T2 và tổng cộng T2 đã trả cho T 03 lần là 300.

Căn cứ kết luận giám định số 125/KLGD-PC54 ngày 23/04/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ trong 03 gói giấy bạc có trọng lượng là 0,3989 gam, có Heroin. *Heroin là chất ma túy là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Tại cáo trạng số 23/QĐ – KSĐT ngày 13/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố Trịnh Hồng T có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà đã rút một phần truy tố và chuyển tội danh cho bị cáo và đề nghị truy tố, xét xử bị cáo phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án từ 03 đến 04 năm tù giam.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tiêu hủy 03 cục Heroin trọng lượng hoàn lại sau khi giám định là 0,2925 gam; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại di động số 0973729027.

Đề nghị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu samsung, 01 xe mô tô biển kiểm soát 60FP-1043 và 01 giấy xe 60FP-1043 tên Trịnh Thị A2.

Trả lại cho bị cáo số tiền Việt Nam 12.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân tên Trịnh Hồng T.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Hồng T thừa nhận vào lúc khoảng 10 giờ ngày 23/4/2017 có vận chuyển trái phép chất ma túy bằng xe mô tô biển kiểm soát 60FP – 1043 đến tuyến dân cư vượt lũ thì bị công an bắt quả tang.

Trịnh Hồng T là người nghiện ma túy nên đã nhiều lần mua ma túy tại thành phố Vĩnh Long vận chuyển về để sử dụng; cụ thể: Vào khoảng 7 giờ ngày 23/4/2017 T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60FP–1043 đến thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long mua 02 cục ma túy (heroin) được gói trong tờ giấy bạc của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), với số tiền 500.000đ. Sau đó, T điều khiển xe trở về nhà, trên đường đi T ghé vào một quán cà phê và vào nhà vệ sinh và lấy 01 cục ma túy vừa mua chia ra làm hai cục nhỏ để sử dụng (tiêm chích vào mạch máu) nhưng không hết, phần còn lại T dùng giấy bạc gói lại thành 02 cục và cất giấu chung với cục ma túy chưa sử dụng trong cốp xe và tiếp tục điều khiển xe về nhà, khi về đến khu dân cư vượt lũ thuộc ấp ĐAA, xã ĐT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang thì bị bắt quả tang và thu giữ các tang vật có liên quan.

Căn cứ kết luận giám định số 125/KLGD-PC54 ngày 23/04/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ trong 03 gói giấy bạc có trọng lượng là 0,3989 gam, có Heroin. *Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Theo quyết định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trịnh Hồng T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy đã rút một phần truy tố và chuyển tội danh đối với Trịnh Hồng T đề nghị truy tố Trịnh Hồng T theo tội danh Vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa T khai nhận số ma túy bị bắt quả tang trên đường vận chuyển mục đích trước tiên là để sử dụng và nếu còn dư và các con nghiện có liên hệ mua thì T sẽ bán lại. Trước đây, T đã bán cho Phan Minh T2 03 lần và bán cho Trần Hoàng S2 02 lần. Tuy nhiên, các lần này đều do T khai nhận không bắt được quả tang và cũng không xác định hàm lượng ma túy trong các lần bán nên hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa là truy tố, xét xử bị cáo Trịnh Hồng T phạm tội Vận chuyển

trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 là phù hợp.

Căn cứ vào Điều 195 và Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: Viện kiểm sát có thể rút một phần truy tố và Tòa án có thể xét xử bị cáo theo khoản khác với khoản mà Viện kiểm sát truy tố trong cùng một điều luật hoặc về một tội khác bằng hoặc nhẹ hơn tội mà Viện kiểm sát truy tố.

Từ những căn cứ như đã nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận Trịnh Hồng T phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đã trực tiếp đi sang thành phố Vĩnh Long mua ma túy sử dụng và tiếp tục vận chuyển ma túy để trong cốp xe của bị cáo từ thành phố Vĩnh Long về tuyến dân cư vượt lũ của xã DT, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Bản thân bị cáo Trịnh Hồng T là một đối tượng nghiện hút, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, hiện nay Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, xét cần có mức hình phạt nghiêm khắc cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cũng như đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng:

Đối với 03 cục Heroin trọng lượng hoàn lại sau khi giám định là 0,2925 gam; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng là chất ma túy cấm lưu hành và vật dụng liên quan đến việc sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu samsung và 01 sim điện thoại di động số 0973729027 là của bị cáo dùng vào việc liên lạc bán ma túy và tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên đối với 01 điện thoại di động hiệu samsung tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 sim điện thoại di động số 0973729027 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 60FP-1043 và 01 giấy xe 60FP-1043 tên Trịnh Thị A2 qua xác minh đã xác định được là của Trịnh Thị A2 em gái của T đã cho T vào đầu năm 2017 và giao T toàn quyền định đoạt tài sản trên và xe mô tô trên T dùng vào việc vận chuyển trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền Việt Nam 12.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân tên Trịnh Hồng T là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Hồng T** phạm tội **Vận chuyển trái phép chất ma túy**.

Áp dụng: Điều 195, Điều 196, Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo **Trịnh Hồng T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 23/4/2017. Tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo Thi hành án.

Về vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) cục Heroin trọng lượng hoàn lại sau khi giám định là 0,2925 gam; 01 (một) ống kim tiêm, 01 (một) sim điện thoại di động số 0973729027.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 60FP-1043 và 01 (một) giấy xe 60FP-1043 tên Trịnh Thị A2.

Trả lại cho bị cáo số tiền Việt Nam 12.000 đồng (Mười hai nghìn đồng) và 01 (một) chứng minh nhân dân tên Trịnh Hồng T.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án 26/9/2017.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Ngã Bảy;
- THA.DS thị xã Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Huỳnh Kim Cương